| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN LẠNG GIANG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 178A /2018/QĐST-HNGĐ | *Lạng Giang, ngày 20 tháng 07 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2018/TLST- HNGĐ ngày 04/05/2018, giữa:

**Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn 4, , xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn:** Anh Đồng Văn Hùng, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Thôn C, xã TT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 07 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/07/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn 4, , xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn:** Anh Đồng Văn Hùng, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Thôn C, xã TT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Thu Th sinh ngày 20/12/2011. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị Th tiếp tục nuôi con chung vợ chồng.

Sau khi ly hôn, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh H thực hiện quyền này.

Anh H có quyền làm đơn đề nghị thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th thuộc cận nghèo nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thu Hà**